

Số: /QĐ-UBND

Điện Biên, ngày tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Điện Biên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Nghị định số 118/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Điện Biên (có Danh mục cụ thể kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng; UBND các xã, phường căn cứ Danh mục thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này có trách nhiệm:

- Tổ chức triển khai thực hiện theo ngành, lĩnh vực, địa bàn quản lý; đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền và đề ra giải pháp cụ thể để thực hiện hiệu quả việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến, đảm bảo số lượng giao dịch phát sinh đạt tỷ lệ theo quy định;

- Chủ động rà soát, tham mưu đề xuất, kiến nghị các bộ, ngành sửa đổi, bổ sung phù hợp quy định và yêu cầu thực tiễn nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh.

- Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với UBND các xã, phường thực hiện tái cấu

trúc quy trình điện tử gửi Sở Khoa học và Công nghệ để thực hiện cấu hình dịch vụ công trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh.

2. Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện cấu hình quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến đối với các thủ tục hành chính được công bố kèm theo Quyết định này trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 703/QĐ-UBND ngày 11/4/2025, Quyết định 1219/QĐ-UBND ngày 17/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Điện Biên.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Chủ tịch UBND các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- HTTT giải quyết TTHC tỉnh (Sở KH&CN);
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, PVHCC_(NTVA).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Đức Toàn

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐỦ ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN
TOÀN TRÌNH, MỘT PHẦN THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG TỈNH ĐIỆN BIÊN**
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 8 năm 2025 của UBND tỉnh Điện Biên)

A. DANH MỤC TTHC ĐỦ ĐIỀU KIỆN CUNG CẤP DVCTT TOÀN TRÌNH

STT	MÃ TTHC	TÊN TTHC	ĐỊA ĐIỂM TIẾP NHẬN HỒ SƠ	PHÍ, LỆ PHÍ	
				Có	Không
A	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH				
I	Lĩnh vực Kinh doanh bất động sản				
1	1.012900.000 .00.00.H18	Cấp giấy phép hoạt động của Sàn giao dịch bất động sản	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên		x
2	1.012901.000 .00.00.H18	Cấp lại giấy phép hoạt động của Sàn giao dịch bất động sản (trong trường hợp Giấy phép bị mất, bị rách, bị cháy, bị tiêu hủy, bị hỏng)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên		x
3	1.012902.000 .00.00.H18	Cấp lại giấy phép hoạt động của Sàn giao dịch bất động sản (trong trường hợp thay đổi thông tin của sàn)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên		x
4	1.012903.000 .00.00.H18	Thông báo quyền sử dụng đất đã có hạ tầng kỹ thuật trong dự án bất động sản đủ điều kiện chuyển nhượng cho cá nhân tự xây dựng nhà ở	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên		x
5	1.012904.000 .00.00.H18	Đăng ký cấp quyền khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên	x	
6	1.012905.000 .00.00.H18	Thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, cho thuê mua	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên		x
II	Lĩnh vực Nhà ở và công sở				
1	1.012896.000 .00.00.H18	Thủ tục cho thuê, cho thuê mua nhà ở xã hội do Nhà nước đầu tư xây dựng bằng vốn đầu tư công	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên		x
2	1.012891.000 .00.00.H18	Thủ tục thuê nhà ở công vụ thuộc thẩm quyền quản lý của địa phương	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên		x

STT	MÃ TTHC	TÊN TTHC	ĐỊA ĐIỂM TIẾP NHẬN HỒ SƠ	PHÍ, LỆ PHÍ	
				Có	Không
3	1.012892.000 .00.00.H18	Thủ tục cho thuê nhà ở cũ thuộc tài sản công đối với trường hợp chưa có hợp đồng thuê nhà ở	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên		x
4	1.012892.000 .00.00.H18	Thủ tục cho thuê nhà ở cũ thuộc tài sản công đối với trường hợp nhận chuyển quyền thuê nhà ở	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên		x
5	1.012898.000 .00.00.H18	Thủ tục cho thuê nhà ở cũ thuộc tài sản công đối với trường hợp ký lại hợp đồng thuê	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên		x
6	1.012895.000 .00.00.H18	Thủ tục thẩm định giá bán, giá thuê mua nhà ở xã hội/nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên		x
7	1.012882.000 .00.00.H18	Thủ tục thông báo đủ điều kiện được huy động vốn thông qua việc góp vốn, hợp tác đầu tư, hợp tác kinh doanh, liên doanh, liên kết của tổ chức và cá nhân để phát triển nhà ở	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên		x
8	1.013769.H18	Chuyển đổi công năng nhà ở không thuộc tài sản công	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên		x
9	1.012883.000 .00.00.H18	Thủ tục chuyển đổi công năng nhà ở đối với nhà ở xây dựng trong dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên		x
10	1.012884.000 .00.00.H18	Thủ tục thông báo đơn vị đủ điều kiện quản lý vận hành nhà chung cư đối với trường hợp nộp hồ sơ tại Sở Xây dựng	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên		x
11	3.000506.H18	Thủ tục giao chủ đầu tư không thông qua đấu thầu đối với trường hợp dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội đã được chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận đầu tư hoặc có văn bản pháp lý tương đương	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên		x
12	3.000507.H18	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời giao chủ đầu tư đối với trường hợp dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội chưa được chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận đầu tư hoặc chưa có văn bản pháp lý tương đương	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên		x
13	3.000508.H18	Thủ tục điều chỉnh quyết định giao chủ đầu tư, quyết định chấp thuận chủ	Trung tâm Phục vụ hành		x

STT	MÃ TTHC	TÊN TTHC	ĐỊA ĐIỂM TIẾP NHẬN HỒ SƠ	PHÍ, LỆ PHÍ	
				Có	Không
		trương đầu tư đồng thời giao chủ đầu tư	chính công tỉnh Điện Biên		
III	Lĩnh vực Vật liệu xây dựng				
1	1.006871.000 .00.00.H18	Công bố hợp quy sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên		x
IV	Lĩnh vực Đường bộ				
1	1.013061.000 .00.00.H18	Cấp giấy phép thi công công trình trên đường bộ đang khai thác	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên		x
2	1.000703.000 .00.00.H18	Cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, bằng xe bốn bánh có gắn động cơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên		x
3	2.002285.000 .00.00.H18	Đăng ký khai thác tuyến vận tải hành khách cố định	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên		x
4	1.000672.000 .00.00.H18	Công bố lại bến xe khách	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên		x
5	1.002856.000 .00.00.H18	Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Lào	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên		x
6	1.002063.000 .00.00.H18	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên		x
7	1.000028.000 .00.00.H18	Cấp Giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên		x
8	2.002287.000 .00.00.H18	Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, bằng xe bốn bánh có gắn động cơ trường hợp Giấy phép kinh doanh bị mất, bị hỏng	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên		x
9	2.002286.000 .00.00.H18	Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, bằng xe bốn bánh có gắn động cơ khi có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép kinh doanh hoặc Giấy phép kinh doanh bị thu hồi	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên		x

STT	MÃ TTHC	TÊN TTHC	ĐỊA ĐIỂM TIẾP NHẬN HỒ SƠ	PHÍ, LỆ PHÍ	
				Có	Không
10	2.002288.000 .00.00.H18	Cấp, cấp lại Phù hiệu cho xe ô tô, xe bốn bánh có gắn động cơ kinh doanh vận tải	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên		x
11	1.001046.000 .00.00.H18	Chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường quốc lộ đang khai thác	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên		x
12	1.001061.000 .00.00.H18	Cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường quốc lộ đang khai thác	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên		x
13	1.001666.H18	Chấp thuận cơ sở kinh doanh đào tạo thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên		x
14	1.002286.000 .00.00.H18	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào, Campuchia	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên		x
15	1.002861.000 .00.00.H18	Cấp, cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Lào	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên		x
V	Lĩnh vực Hàng hải và đường thủy				
1	1.004036.000 .00.00.H18	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên	x	
2	2.001659.000 .00.00.H18	Xóa đăng ký phương tiện	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên		x
B	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH, CẤP XÃ				
I	Lĩnh vực Quy hoạch đô thị và nông thôn, kiến trúc				
1	1.014159.H18	Cung cấp thông tin quy hoạch đô thị và nông thôn	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên; - Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường		X

STT	MÃ TTHC	TÊN TTHC	ĐỊA ĐIỂM TIẾP NHẬN HỒ SƠ	PHÍ, LỆ PHÍ	
				Có	Không
II	Lĩnh vực Đường bộ				
1	1.000314.000. 00.00.H18	Chấp thuận vị trí đầu nối tạm vào đường bộ đang khai thác	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên; Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường		X

B. DANH MỤC TTHC ĐỦ ĐIỀU KIỆN CUNG CẤP DVCTT MỘT PHẦN

STT	MÃ TTHC	TÊN TTHC	ĐỊA ĐIỂM TIẾP NHẬN HỒ SƠ	PHÍ, LỆ PHÍ	
				Có	Không
A	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH				
I	Lĩnh vực Hoạt động xây dựng				
1	1.013236.000 .00.00.H18	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên	x	
2	1.013223.H18	Công nhận tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng/chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III cho hội viên của mình	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên		x
3	1.013233.000 .00.00.H18	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên	x	
4	1.013237.000 .00.00.H18	Cấp mới chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên	x	

STT	MÃ TTHC	TÊN TTHC	ĐỊA ĐIỂM TIẾP NHẬN HỒ SƠ	PHÍ, LỆ PHÍ	
				Có	Không
5	1.013217.000 .00.00.H18	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên	x	
II	Lĩnh vực Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng				
1	1.011705.000 .00.00.H18	Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (trong trường hợp: Cấp lần đầu hoặc giấy chứng nhận hết hạn mà tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng có nhu cầu tiếp tục hoạt động)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên		x
III	Lĩnh vực Quy hoạch đô thị và nông thôn, kiến trúc				
1	1.008891.000. 00.00.H18	Cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên	x	
2	1.014155.H18	Thẩm định nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết đô thị và nông thôn (đối với quy hoạch chi tiết do Nhà đầu tư tổ chức lập)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên		x
3	1.014157.H18	Thẩm định quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch chi tiết đô thị và nông thôn (đối với quy hoạch chi tiết do Nhà đầu tư tổ chức lập)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên	x	
IV	Lĩnh vực Đường bộ				
1	1.001751.000 .00.00.H18	Cấp bổ sung xe tập lái, cấp lại Giấy phép xe tập lái	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên		x
2	1.001765.000 .00.00.H18	Cấp Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên		x
3	1.004993.000 .00.00.H18	Cấp lại Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên		x
4	1.001692.H18	Cấp chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên		x

STT	MÃ TTHC	TÊN TTHC	ĐỊA ĐIỂM TIẾP NHẬN HỒ SƠ	PHÍ, LỆ PHÍ	
				Có	Không
5	1.001725.H18	Cấp đổi chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên		x
6	1.001717.H18	Cấp lại chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên		x
V	Lĩnh vực Đăng kiểm				
1	1.013105.000 .00.00.H18	Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên		x
2	1.013110.000 .00.00.H18	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên		x
3	1.001296.000 .00.00.H18	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên		x
4	1.001322.000 .00.00.H18	Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên		x
5	1.005103.000 .00.00.H18	Cấp Giấy chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho xe cơ giới (trừ xe mô tô, xe gắn máy)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên	x	
6	1.013097.000 .00.00.H18	Cấp lại giấy chứng nhận cải tạo	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên	x	
7	1.013092.000 .00.00.H18	Cấp lại Giấy chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho xe cơ giới (trừ xe mô tô, xe gắn máy), xe máy chuyên dùng	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên	x	
B	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ				
I	Lĩnh vực Hoạt động xây dựng				
1	1.013225.000 .00.00.H18	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài,	Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường	x	

STT	MÃ TTHC	TÊN TTHC	ĐỊA ĐIỂM TIẾP NHẬN HỒ SƠ	PHÍ, LỆ PHÍ	
				Có	Không
		tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ			
2	1.013229.000 .00.00.H18	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường	x	
3	1.013232.000 .00.00.H18	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường	x	
4	1.013226.000 .00.00.H18	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường	x	
5	1.013228.000 .00.00.H18	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường	x	
6	1.013227.000 .00.00.H18	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường	x	
II	Lĩnh vực Nhà ở và công sở				
1	1.012888.000. 00.00.H18	Thủ tục công nhận Ban quản trị nhà chung cư	Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường		x

STT	MÃ TTHC	TÊN TTHC	ĐỊA ĐIỂM TIẾP NHẬN HỒ SƠ	PHÍ, LỆ PHÍ	
				Có	Không
C	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH, CẤP XÃ				
I	Lĩnh vực Hoạt động xây dựng				
1	1.013216.000.00.00.H18	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên; - Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường	x	
2	1.013234.000.00.00.H18	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên; - Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường	x	
II	Lĩnh vực Quy hoạch đô thị và nông thôn, kiến trúc				
1	1.014156.H18	Phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết đô thị và nông thôn (đối với quy hoạch chi tiết do Nhà đầu tư tổ chức lập)	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên; - Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường		x
2	1.014158.H18	Phê duyệt quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch chi tiết đô thị và nông thôn (đối với quy hoạch chi tiết do Nhà đầu tư tổ chức lập)	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên; - Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường		x
III	Lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình xây dựng				
1	1.009794.000.00.00.H18	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình của cơ quan chuyên môn về xây dựng tại địa phương	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên; - Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường		x